

Số: /TB-HĐTD

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả điểm xét tuyển viên chức năm 2026

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ Ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 265/QĐ-BVM ngày 14/8/2026 của Bệnh viện Mắt Nghệ An Về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2026.

Hội đồng tuyển dụng Bệnh viện Mắt Nghệ An thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm 2026 để các thí sinh được biết (*Có danh sách kèm theo*).

Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện Mắt trân trọng thông báo để các thí sinh được biết./.

Nơi nhận:

- Website Sở Y tế;
- Website Bệnh viện;
- Bảng tin bệnh viện;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Minh

BỆNH VIỆN MẮT NGHỆ AN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐIỂM XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
BỆNH VIỆN MẮT NGHỆ AN NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTD ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Mắt Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Điểm TB phỏng vấn (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
		Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1. Vị trí, chức danh: Bác sĩ Hạng III (Khoa Giác mạc)								
1	Vy Quỳnh Như		17/06/2001	Bác sĩ Y khoa	90.5	0	90.5	Trúng tuyển
2	Phạm Thị Thủy Tiên		03/09/2002	Bác sĩ Y khoa	59.5	0	59.5	Không trúng tuyển
3	Đặng Văn Nhâm	31/10/2002		Bác sĩ Y khoa	56	0	56	Không trúng tuyển
4	Bùi Thị Dung		20/03/1996	Bác sĩ Y khoa	Không tham gia phỏng vấn			
1.2 Vị trí, chức danh: Bác sĩ Hạng III (Khoa Tổng hợp Glocom)								
1	Phạm Thị Quỳnh Anh		24/8/1999	Bác sĩ Y khoa	87.5	0	87.5	Trúng tuyển
2	Nguyễn Thành Đạt	06/03/2001		Bác sĩ Y khoa	87	0	87	Trúng tuyển
3	Nguyễn Hoàng Long	09/12/2000		Bác sĩ Y khoa	Không tham gia phỏng vấn			
4	Ngô Văn Quyết	19/12/1986		Bác sĩ Y khoa	40.5	0	40.5	Không trúng tuyển

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Điểm TB phỏng vấn (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
		Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
2. Vị trí, chức danh: Khúc xạ nhãn khoa hạng III (Khoa Cận lâm sàng)								
1	Trương Thị Cẩm Nhung		07/07/1995	Cử nhân Khúc xạ nhãn khoa	88	0	88	Trúng tuyển
3. Vị trí, chức danh: Kỹ thuật Y hạng III (Khoa Cận lâm sàng)								
1	Phạm Thanh Đức	02/07/1998		Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học	41.5	0	41.5	Không trúng tuyển
4.1 Vị trí, chức danh: Điều dưỡng Hạng III (Khoa Dịch kính Võng mạc)								
1	Hồ Thị Yến		14/09/1990	Cử nhân Điều dưỡng	90	0	90	Trúng tuyển
4.2 Vị trí, chức danh: Điều dưỡng Hạng III (Khoa Giác mạc)								
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền		08/09/1985	Cử nhân Điều dưỡng	92	0	92	Trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Phương Thanh		16/11/1999	Cử nhân Điều dưỡng	89.5	0	89.5	Trúng tuyển
4.3 Vị trí, chức danh: Điều dưỡng Hạng III (Khoa Tổng hợp Glocom)								
1	Cao Thị Thùy Giang		20/02/1996	Cử nhân Điều dưỡng	72.5	0	72.5	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Điểm TB phỏng vấn (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
		Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5.1 Vị trí, chức danh: Điều dưỡng Hạng IV (Khoa Giác mạc)								
1	Ngô Thị Vân Anh		16/10/1991	Cao đẳng Điều dưỡng	88	0	88	Trúng tuyển
5.2 Vị trí, chức danh: Điều dưỡng Hạng IV (Khoa Dịch kính Vỡ mạc)								
1	Nguyễn Trà My		03/08/2004	Cao đẳng Điều dưỡng	89.5	0	89.5	Trúng tuyển
6. Vị trí, chức danh: Kỹ sư hạng III (Phòng Tổ chức Hành chính)								
1	Lê Thế Long	01/01/1981		Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	87.5	0	87.5	Trúng tuyển
7. Vị trí, chức danh: Chuyên viên (Phòng Tổ chức Hành chính)								
1	Nguyễn Anh Dũng	18/6/2002		Cử nhân Quản trị kinh doanh	72.5	0	72.5	Trúng tuyển
2	Lưu Đặng Khánh Nhi		28/10/2003	Cử nhân Luật	60.5	0	60.5	Không trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Mai Sương		11/05/1994	Cử nhân Quản trị kinh doanh	33	0	33	Không trúng tuyển

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Điểm TB phỏng vấn (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
		Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
8. Vị trí, chức danh: Kế toán viên (Phòng Tài chính Kế toán)								
1	Lê Doãn Toàn	15/10/1993		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	71.5	0	71.5	Trúng tuyển
2	Đậu Thị Vân Anh		06/08/1996	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	33.5	0	33.5	Không trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Việt Hằng		28/12/1999	Cử nhân Kế toán	39.5	0	39.5	Không trúng tuyển